TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-KDTM	

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST-KDTM ngày 03 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam X**

Địa chỉ cũ: số 89, Láng Hạ, phường X, quận Y, TP. Hà Nội.

Địa chỉ mới: số 89, Láng Hạ, phường Y, TP. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: Ông Đỗ Thành T. Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hành doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Nguyễn Quốc H. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

* *Bị đơn:* **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Y**

Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ mới: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp:

Người đại diện theo pháp luật: Chị Ngô Huỳnh Hồng N. Chức vụ: Giám đốc.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị **Ngô Huỳnh Hồng N,** sinh năm 1978

- Anh **Đinh D,** sinh năm 1972

Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ mới: ấp X, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Y đại diện theo pháp luật chị Ngô Huỳnh Hồng N chịu trách nhiệm trả tổng số nợ vốn và lãi tạm tính đến ngày 04/9/2025 là 9.431.159.897 đồng (trong đó vốn là 7.999.202.354 đồng, lãi tổng cộng là 1.431.957.543 đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Việt Nam X. Thực hiện trả một lần vào ngày 30/9/2025.

Ngân hàng TMCP Việt Nam X được liên tục tính lãi suất phát sinh theo lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số ETP/22199 ngày 15/8/2022, khế ước nhận nợ và uỷ nhiệm chi số ETP/22199/KU/Lần 2 ngày 03/3/2023 kèm Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 14/9/2023 mà các bên đã ký kết kể từ ngày 05/9/2025 đến khi trả dứt nợ.

Nếu Công ty TNHH Y đại diện theo pháp luật chị Ngô Huỳnh Hồng N không trả nợ hoặc không trả nợ đúng theo cam kết thì Ngân hàng TMCP Việt Nam X được quyền yêu cầu Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số ETP/22199/HDTC ngày 15/8/2022, số công chứng 6257 để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định tại các Điều 299, 301, 323 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam X thì anh Đinh D, chị Ngô Huỳnh Hồng N phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trả nợ thay cho Công ty TNHH Y theo hợp đồng bảo lãnh số ETP/22199/HDBL ngày 15/8/2022 đã ký với Ngân hàng TMCP Việt Nam X.

Chị Ngô Huỳnh Hồng N đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Y tự nguyện trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Xchi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 5.000.000 đồng.

Về án phí:

Chị Ngô Huỳnh Hồng Nđại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Y tự nguyện chịu 58.715.579 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam X số tiền tạm ứng án phí 58.247.000 đồng theo biên lai thu số 0016438 ngày 23/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND KV5-ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng Xuân Lam